

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON SƠN DƯƠNG  
Chương 622 loại 490 khoản 491  
Mã số ĐVQHNS: 1098543

QUYẾT TOÁN  
THU - CHI MỘT SỐ KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO THỎA THUẬN  
THÁNG 11 KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026

Kính gửi: Phòng Văn hóa- Xã hội;

Cha mẹ học sinh trường Mầm non Sơn Dương;

Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường mầm non Sơn Dương.

Căn cứ Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ công văn số 9233/CTQNI-NVDTPC ngày 09/10/2024 V/v hướng dẫn chính sách thuế đối với các khoản thu trong cơ sở giáo dục công lập.

Trường Mầm non Sơn Dương công khai quyết toán thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục được triển khai tại trường Mầm non Sơn Dương tháng 11 kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

| STT | Nội dung                                                     | ĐVT  | Số dư tháng 10 chuyển sang | Mức thu | Số học sinh tham gia | Tổng thu    | Tổng chi    | Chuyển trả phụ huynh học sinh | Tồn chuyển sang tháng sau | Ghi chú            |
|-----|--------------------------------------------------------------|------|----------------------------|---------|----------------------|-------------|-------------|-------------------------------|---------------------------|--------------------|
| I   | Khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục          |      |                            |         |                      | 228.748.000 | 208.495.000 | 0                             | 25.461.234                |                    |
| 1   | Phục vụ ăn bán trú                                           |      |                            |         | 380                  | 146.257.000 | 128.080.000 | 0                             | 17.131.480                |                    |
|     | Tiền ăn học sinh                                             | Đồng | 20.300.000                 | 20.000  |                      | 124.540.000 | 125.518.400 |                               | 16.760.000                | Xuất ăn tồn của HS |
|     | 2% thuế                                                      |      |                            |         |                      |             | 2.561.600   |                               |                           |                    |
|     | Chi phí gián tiếp phục vụ bán trú                            | Đồng | 126.820                    | 3.000   |                      | 21.717.000  | 21.038.000  | 0                             | 371.480                   |                    |
|     | 2% thuế                                                      |      |                            |         |                      |             | 434.340     |                               |                           |                    |
| 2   | Hợp đồng thuê người nấu ăn điểm trường Đèo Độc, Cài, Khe Lèn |      |                            | 37.000  | 73                   | 2.701.000   | 2.701.000   | 0                             | -                         |                    |

| STT | Nội dung                                                                                   | ĐVT  | Số dư tháng<br>10 chuyển<br>sang | Mức thu | Số học<br>sinh<br>tham gia | Tổng thu    | Tổng chi    | Chuyển trả<br>phụ huynh<br>học sinh | Tồn chuyển<br>sang tháng<br>sau | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------|---------|----------------------------|-------------|-------------|-------------------------------------|---------------------------------|---------|
|     | Chi trả tiền công nhân nấu ăn                                                              | Đồng |                                  |         |                            |             | 1.059.780   |                                     |                                 |         |
|     | Nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN                                                                  | Đồng |                                  |         |                            |             | 1.587.200   |                                     |                                 |         |
|     | 2% thuế                                                                                    | Đồng |                                  |         |                            |             | 54.020      |                                     |                                 |         |
|     | Hợp đồng thuê người nấu ăn điểm trường Trung tâm, Đồng giang, Đồng Giã, Đồng Vang, Hà Lũng | Đồng | 500.000                          | 100.000 |                            | 30.400.000  | 30.900.000  |                                     | -                               |         |
|     | Chi trả tiền công nhân nấu ăn                                                              | Đồng |                                  |         |                            |             | 25.530.400  |                                     |                                 |         |
|     | Nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN 03 người                                                         | Đồng |                                  |         |                            |             | 4.761.600   |                                     |                                 |         |
|     | 2% thuế                                                                                    | Đồng |                                  |         |                            |             | 608.000     |                                     |                                 |         |
| 3   | Quản lý HS trong giờ bán trú                                                               |      | 4.696.800                        | 80.000  | 382                        | 30.240.000  | 27.664.000  |                                     | 7.272.800                       |         |
|     | 2% thuế                                                                                    | Đồng |                                  |         |                            |             | 604.800     |                                     |                                 |         |
|     | Chi cán bộ, giáo viên, nhân viên tháng 11/2025                                             | Đồng |                                  |         |                            |             | 27.059.200  |                                     |                                 |         |
| 4   | Điện điều hòa                                                                              | Đồng | 1.056.954                        |         |                            |             |             |                                     | 1.056.954                       |         |
| 5   | Phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân HS                                                   | Đồng |                                  |         |                            | 19.150.000  | 19.150.000  |                                     | 0                               |         |
|     | 2% thuế                                                                                    |      |                                  |         |                            |             | 383.000     |                                     |                                 |         |
|     | Chi mua vật dụng phục vụ hoạt động bán trú                                                 |      |                                  |         |                            |             | 18.767.000  |                                     |                                 |         |
|     | Tổng cộng (I+II)                                                                           |      |                                  |         |                            | 228.748.000 | 208.495.000 | 0                                   | 25.461.234                      |         |

Sơn Dương, ngày 01 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Hà Giang

HIỆU TRƯỞNG





Lê Thị Huyền